

ABington, 02-26-2000

Kính Bà Thờ,

Đầu Thư xin tạ giới thiệu, tôi tên
LE VAN MAI, có gia đình người Bạn
Bên VIỆT NAM, nhờ giới đoàn khiêu nại
dùm hồ sơ đi chương trình H.O.

Khi phỏng vấn được hỏi, lý do làm
sao người chồng chết, vì sợ Công-an nên
nói chết vì Bệnh Tim, cho nên đoàn không
được chấp nhận đi.

Những sự thật là khi đi HỌC TẬP CẢI TẠO
đã bị đánh đập quá nhiều, nên Bị Bệnh
nặng và được cho về nhà, nhưng mấy tháng
sau thì chết.

Tôi xin đính kèm hồ sơ những người
Bạn đã HỌC TẬP CẢI TẠO chung với Chàng
PHAM VAN NHU (tên thường dùng PHAM VAN
CHU) hiện là RESIDENCE in U.S.A.

Thưa Bà,

Xin Bà coi hồ sơ và khiêu nại dùm

Thành thật cảm ơn Bà

→

TB:

- Đình Kiên HS 88.

xin Bả L/C với tôi.

xin cảm ơn.

MAI VAN LE

D/C 1517 ARLINE, AVE

ROSLYN, Pa.

Tel:

Sau 6.30 PM.

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi NGUYỄN THỊ DINH
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# _____ / R19.2652

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

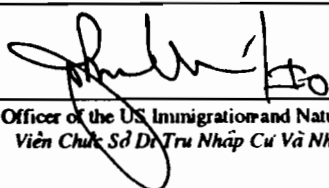
- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐ NOT ABLE TO SHOW DEATH OF HUSBAND WAS
BECAUSE OF RE-ED.


Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Applicant Copy

U.S. INTERVIEW TEAM
11 MAR 1999
Date/Ngày
HO CHI MINH CITY

INS-T

Refugee/PIP denial (12/92)

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

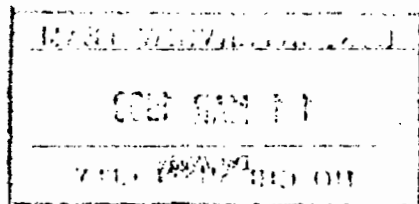
3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)



U.S. DEPARTMENT OF JUSTICE
(5010) (Rev. 11-19-79)

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 30, 1997

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN THI DINH

INTERVIEW TEAM
24 OCT 1998
HO CHI MINH CITY

PHAM THI ANH VAN
PHAM THI BE CHINH

BORN
BORN
BORN
BORN
BORN
BORN
BORN
BORN
BORN

1935 PA (IV 3785674 R192652)
1968 UNMARRIED DAUGHTER
1969 UNMARRIED DAUGHTER
1961 UNMARRIED SON
1962 UNMARRIED DAUGHTER
1964 UNMARRIED DAUGHTER
1965 UNMARRIED SON
1968 UNMARRIED DAUGHTER
1970 UNMARRIED DAUGHTER

ADDRESS IN VIETNAM: 184/4 DUONG LE LOI KHU 4
TRA ON
TRA ON
VINH LONG

VEWL#: 99415

ODP yêu cầu cho phép những người có tên ghi trên được đến du phòng văn khi có yêu cầu để quyết định có hội đủ điều kiện tại dinh cũ tại Hoa Kỳ hay không. Quyết định cuối cùng về việc hội đủ điều kiện hay không còn tùy thuộc vào kết quả phỏng vấn của các viên chức di trú hoặc lãnh sự Hoa Kỳ cũng như việc hoàn tất các cuộc khám sức khỏe cần thiết khác. Việc chấp thuận hồ sơ và sự ra đi của họ sẽ tùy thuộc vào sự xác nhận của viên chức phụ trách là họ hội đủ tất cả các tiêu chuẩn luật định về di trú và y tế.

Các đương đơn không nên sắp xếp việc ra đi, bán nhà của, hoặc xin nghỉ việc trước khi được cả hai chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam thông báo đã hoàn tất các thủ tục cuối cùng.

SINCERELY,
DEWEY BANGKOK GRASS
Giám Đốc

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự

9346917
PRA/CPL

LOI-1

Orderly Departure Program
Box 58 - US Embassy
APO AP 96546

NGUYEN THI DINH
184/4 DONG LE LOI KHU 4
TRA CN
TRA CN
VINH LONG
VIET NAM

(IV 372567/ R192652)

Dinh kem la thu gioi thieu (LOI) của Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự (ODP) cấp. Nhưng người có tên phải trình thu này cho chính quyền Việt Nam để xin giấy phép xuất cảnh. Đề nghị Ông/Bà giữ một bản sao của thu này để tiến theo dõi hồ sơ. Khi liên lạc thu từ với ODP, xin Ông/Bà ghi rõ số IV do ODP cấp để chúng tôi để truy lục hồ sơ của Ông/Bà.

O ngoài Hoa Kỳ, khi liên lạc với ODP, xin Ông/Bà gọi thu về địa chỉ dưới đây:
ODP, 127 Panjabum Building, Sathorn Tai Road, Bangkok, Thailand 10120

Dinh Kem: Giấy Giới Thiệu (LOI)

LOI-3
PA/VN

Việt-nam, ngày 6 tháng 9 năm 1994.

Kính gửi.

NGÀI GIÁM-ĐỐC CHƯƠNG-TRÌNH RA ĐI TRẬT-TỰ
(U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM 127. South Road
Satorn Road Yannana District BANGKOK 10120
THAILAND)

Kính,

Tôi tên NGUYỄN-THỊ-ĐÌNH, sinh năm 1936 tại Xã Hòa-ân (Cần-Kê).

Đã ở hiện tại Nhà số 45/30 khu 4 Thị-Trấn Trà-Đôn huyện Trà-Đôn (Vĩnh-Long).

Địa chỉ liên-lạc Con PH-AM-VĂN-KIỆ nhà số 184/4 đường Lê-lợi Thị-trần Trà-Đôn huyện Trà-Đôn Tỉnh Vĩnh-Long.

Là quả phụ củ a Đ PHẠM-QUANG-CHỦ (tên thường dùng PHẠM VĂN-CHỦ) sinh năm 1927 quê-quản Xã Th'-anh-phụng (Bòn-Tro) là TRUNG-SĨ I 68 XÃ-TRƯỞNG của Chính phủ KHCH ex-phục vụ ở tại Quận Trà-Đôn (Vĩnh-Long).

Đã học Cải-tạo tại Trại Cải-tạo HẸM-QUẢNG (Cần-LONG).

Từ Trại ngày 03 tháng 2 năm 1983.

Khi ra Trại cải-tạo đã bị bệnh nặng kéo dài đến ngày 26 tháng 11 năm 1983 thì chết tại nhà số 45/30 khu 4 Thị-trấn Trà-Đôn huyện Trà-Đôn Tỉnh Vĩnh-Long.

Vợ chồng ăn ở nhà con :

1-PHẠM-VĂN-KIỆ sinh năm 1959 tại Thuận-Thới (Trà-Đôn) có vợ hiện cư trú ở số 184/4 đường Lê-lợi Thị-trần Trà-Đôn (Vĩnh-Long).

2-PHẠM-THỊ THU-HẠNH sinh năm 1960 tại Tân-Mỹ Trà-Đôn có chồng cư trú ở phường Thới-bình (Cần-Tho)

* 3-PHẠM-VĂN-PHÚC, sinh năm 1961 tại Tân-Mỹ (Trà-Đôn) có vợ-thân cư trú ở 45/30 khu 4 Thị-trấn Trà-Đôn.

4-PHẠM-THỊ LỆ-THẠNH sinh năm 1962 tại Tân-Mỹ (Trà-Đôn)

5-PHẠM-THẠNH-THÂN sinh năm 1964 tại Tân-Mỹ (Trà-Đôn) là Thiệp-Mỹ. Cư-trú 45/30 Thị-trấn Trà-Đôn.

* 6-PHẠM-VŨ-KHÔNG, sinh năm 1966 tại Thiệp-Mỹ (Trà-Đôn) Cư-trú 45/30 Thị-trấn Trà-Đôn (Vĩnh-Long).

7-PHẠM-THỊ ANH-VĂN, sinh 1968 tại Thiệp-Mỹ (Trà-Đôn). Cư-trú tại 45/30 Thị-trấn Trà-Đôn (Vĩnh-Long).

* 8-PHẠM-THỊ HẸ CHINH sinh năm 1970 tại Thiệp-Mỹ Thị-trấn Trà-Đôn (Vĩnh-Long).

Hong sự-quả ODP chấp-tận cấp chỉ-tướng tự-nam cho gia-dinh tôi được di định cư ở Hoa-Kỳ theo chương-trình 40 vì từ trước đến nay gia-dinh tôi chưa có tên trên danh sách từ HU I đến HO 44.

Trân-trọng kính chào.

Hồ-sơ 680 Bim

Bản sao giấy ra đi của chồng
Giấy Xấp-nhận Chồng chết vì bệnh.

NGUYỄN-THỊ-ĐÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

ĐO TỜ XÁC NHẬN SỐNG CHUNG

Kính gửi:

BAN TƯ PHÁP THỊ TRẤN TRÀ ÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN TRÀ ÔN

PHONG TỬ PHÁP HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VINH LONG

Tôi tên: Nguyễn Thị Đình Sinh năm 1935 tại Hòa An, Cầu Kè,
Hiện cư ngụ tại nhà số 45/30 khu 4 Thị trấn Trà Ôn, Huyện
Trà Ôn, Tỉnh Vĩnh Long.

Nay làm tờ xác nhận đến chánh quyền các cấp của địa
phương, để được xác nhận cho tôi.

- Nguyên trước đây vợ chồng tôi đã gặp nhau và cưới hôn
tại xã Nhuận Thổ, Huyện Trà Ôn, vào năm 1958. Sau vì điều
kiện gia đình, gia đình tôi dời chỗ ở về TÀI XỸ - Sau
dời về Trà Ôn cho đến nay. Có giấy hôn thú và chứng
chỉ sống chung. Đến giờ tôi giấy tờ bị thất lạc mất.

- chồng tôi là: Phạm Quang Nhứt sinh năm 1927 -

Tên thường dùng là: Phạm Văn Sửu

Sinh quán: ~~Thị trấn Trà Ôn~~ Trà Ôn, Tỉnh Vĩnh Long

- Trước năm 1975 ~~ở tại Trà Ôn~~ ~~ở tại Trà Ôn~~ cho chế độ cũ
giả những chức vụ:

Cảnh sát - Trung tá ~~ở Trà Ôn~~ ~~ở Trà Ôn~~

- Sau 30/4/75 chồng tôi trình đến học tập cải tạo

(tại Bùn gĩa Tỉnh Vĩnh Long) ~~ở Trà Ôn~~ ~~ở Trà Ôn~~ Ra trại ngày 3/2/1983

Có bệnh sẵn từ lúc còn đang cải tạo. Về nhà bệnh nặng
kéo dài đến ngày 26/11/1983 chồng tôi chết (không thể
giàn còn quản chế)

Nay tôi làm tờ xác nhận sống chung của vợ chồng tôi
tray cho giấy hôn thú.

Tôi Nguyễn Thị Đình Là Vợ chính thức của ông
Phạm Quang Nhứt

Trà Ôn 03/9/95

Ngôi: Lâm giầy

+

Nguyễn Thị Đình

Cố đô Huế ngày 13 tháng 1 năm 1999

ĐƠN XIN CỨU XÉT

Sinh họ: Họ Nguyễn Cửu Xuân Chính trị
Cộng sản

Đời tên: Nguyễn Thị Minh sinh năm
1935, ngụ tại nhà số 45/30 Hẻm 4 Thị trấn Pà Oan, Huyện
Pà Oan, Tỉnh Vĩnh Long.

Hồ sơ xuất cảnh: R 19 2652.

Sinh họ đời này đến Hội Cựu Chiến
Sĩ Chính Trị tại Hồ Chí Minh để trình bày đủ việc
xin được tái cứu xét đi xuất cảnh theo diện HO.

Nguyên tôi có chồng là ông PHAM QUANG NHƯ
sinh năm 1927 (tên thường dùng là PHAM VĂN CHỮ) trước
năm 1975 chồng tôi phục vụ trong Quân đội Sài Gòn, ở
đơn vị cuối cùng đến năm 1975 với cấp bậc Trung Sĩ I
Cả hai rất đam mê chơi cờ vua và đã sống ở Sài Gòn Mỹ,
Huyện Pà Oan, Tỉnh Vĩnh Long.

Sau ngày 30.4.1975 được đưa đi học
tập cải tạo tại trại cải tạo Bến Gĩa Tỉnh Cửu Long
(nay là tỉnh Trà Vinh). Trong thời gian cải tạo chồng
tôi bị bệnh nặng do suy dinh dưỡng, có thể suy kiệt
đủ các bệnh như: gan, phổi, đau nước khớp... mà
chỉ được tạm uống thuốc của trại sơ sơ phát cho.
Lúc đó trại chưa có bác sĩ hay y tá điều trị, chồng
tôi phải chịu đựng lấy đất cầm cự ở trong trại
gần 8 năm. Đến năm 1983 chồng tôi được đưa trại
trong tình trạng bệnh đang tiến triển ngày càng
nặng thêm, thủ lĩnh trại về với gia đình căn
bệnh vẫn hoành hành mà lúc này cuối cùng quá
đông tôi rất vất vả, khó cực, nghèo túng. Bởi
vả các con tôi phải làm lụng thuê mướn có đông,
tiền nào thì mua thuốc cho sống hoặc nhờ y tá
đến nhà chăm sóc cho uống thuốc hay chích thuốc
chứ không đủ tiền để đưa đi bệnh viện tư liệu,
cho đến ngày 26.11.1983 do kiệt sức chồng tôi
chết tại nhà.

Sinh họ đời này đến Hội Cựu Chiến Sĩ Chính Trị

Tại Gboa Gey

Được sự quan tâm của Ông Pô
Gboa Gey vì lòng nhân ái, cho các gia đình
có chồng con đi học cái tạo lành, chết trong trại
hoặc ra trại chết ở nhà được làm hồ sơ (t)
xuất cảnh, là một đặc ân lớn lao. Tôi cũng làm
hồ sơ nộp đến quý cơ quan, đến ngày 11/3/1989
tôi và các con tôi được gọi phòng văn tại SÀI GÒN
(phòng Pô HCM), khi phòng văn chỉ tiêu giấy xác
nhận của y tế trại cái tạo là chồng tôi lúc
học cái tạo bị bệnh kéo dài đến (khi ra trại
chết). Nên phải hoãn chưa cấp được.

Ngày một lần nữa tôi tiết tấu trình
lại. Trong thời gian chồng tôi đi học cái tạo
tập trung ở trại Bèi Giã, nơi đây lúc đó
chưa có bác sĩ hay y tá để điều trị. Ngoài
ra hiện nay trại cái tạo Bèi Giã đã giải tán.
Được biết lúc chồng tôi ở trại cái tạo bị
bệnh nặng, có nhiều em em loan cũng học
chung biết, một số ra trại đã được (t) xuất
cảnh định cư ở Gboa Gey có xác nhận tình
cảnh của chồng tôi.

1. Chăm văn Chon

2. Nguyễn công Hoàng

3. Trần văn Đoàn

Kính mong Ông Pô Cựu Bô Pô
Chín Bô Gboa Gey xem xét tại hoàn cảnh
gia đình tôi mà cấp được tại phòng văn
và dân sự để cho gia đình tôi vượt
qua sự khó cực đang còn đang, tôi và
gia đình thành kính ghi ơn.

Trân trọng kính chào thăm ai
NGƯỜI ĐỪNG ĐÓN

NGUYỄN THỊ ĐỊNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **330513334**

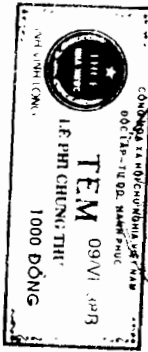
Họ tên **PHẠM VĂN PHÚC**



Sinh ngày **09-07-1961**

Nguyên quán **Thị trấn Trà Ôn, Vĩnh Long**

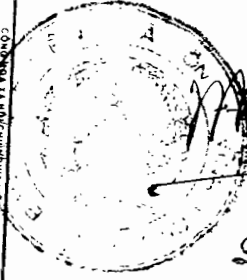
Nơi thường trú **5/30, Khu 4, Thị trấn Trà Ôn, Vĩnh Long**



SÁO Y DÂN CHÁNH

TRẠO QUẢN LÝ 02 11 10 98

1 L. QUẢN LÝ HUYỆN
CHÁNH VĂN PHÒNG



Đã được kiểm tra

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chạm cách 3cm trên
sau mạp phải

Ngày 07 tháng 01 năm 1997

TRƯỞNG ĐOÀN CÔNG TY CÔNG AN



[Handwritten signature]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

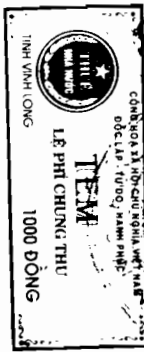
Số: **330700965**

Họ tên **PHẠM THỊ VŨ KHÔNG**

Sinh ngày **1966**

Nguyên quán **Thị Trấn Trà Ôn**
Trà Ôn, Cửu-Long

Nơi thường trú **45/30, Lê Lợi**
Thị Trấn Trà Ôn, Cửu-Long



SÁO Y BẢN CHÁNH

CH. 24/1978
Y. L. B. HUYỆN
CH. 4 V. PHÒNG

Chanh

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
NGÓN TRỎ PHẢI		Sẹo Châm 04cm trên và Sau Cánh mũi Phải	
			
NGÓN THUMB PHẢI		Tân Tiến	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~331122449~~

Họ tên **PHẠM THỊ ÁNH VÂN**

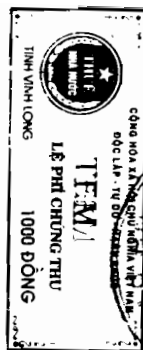
Sinh ngày **1968**

Nguyên quán **Thiện Mỹ**

Trà Ôn, Vĩnh Long

Nơi thường trú **45/30.K4, Thị**

Trần Trà Ôn, Vĩnh Long

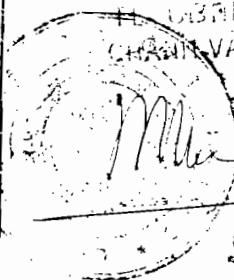


SAO Y BẢN CHÁNH

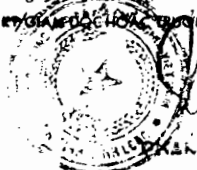
TRÀ ÔN **3.14.98**

THị trấn HUYỆN

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Thanh Vũ

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN THUMB PHẢI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI BỊNH	
		eo chạm cách 2cm trên rước dấu máy phải	
	NGÓN THUMB TRÁI	Ngày 21 tháng 08 năm 1995	
		KHOA CẢM LẠC HỒI CÔNG TY CÔNG AN  KHOA CẢM LẠC HỒI CÔNG TY CÔNG AN	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~330904836~~

Họ tên **PHẠM THỊ BÉ CHÍNH**

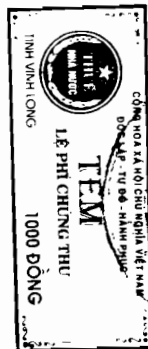
Sinh ngày **1970**

Nguyên quán **Trà Ôn.**

Trà Ôn, Cửu Long,

Nơi thường trú **45/30, Khu 4.**

Trà Ôn, Trà Ôn, Cửu Long,



SAO Y BẢN CHÍNH

TRÀ ÔN **3** **4/1971**

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

TRÀ ÔN, CỬU LONG

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo tháng lăm cách 3cm dưới sau đuôi mắt trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 28-06 năm 1985 KHOA CÔNG TY CÔNG AN	
		 Trương Thị	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **330513972**

Họ tên **NGUYỄN THỊ ĐỊNH**

Sinh ngày **1935**

Nguyên quán **Thuận Thới**

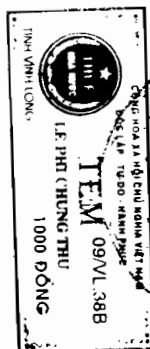
Trà Ôn, Vĩnh Long

Nơi thường trú **45/30 Thị trấn**

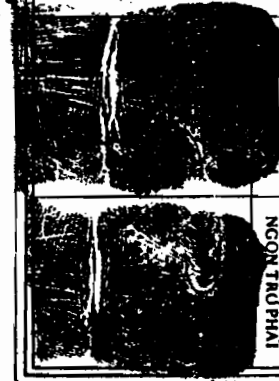
Trà Ôn, Trà Ôn, Vĩnh Long



814
SAO Y DÂN CHÁNH
TRẠCH *ngày 02/11/1992*
TL, UBND. HUYỆN
CHÁNH VĂN PHÒNG



Chánh Văn Phòng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Nốt ruồi cách 1,8cm dưới sau đuôi mắt trái	
		Ngày 21 tháng 08 năm 1995	
		 NGUYỄN VĂN MINH	

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 13

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 01

Xã, phường

Huyện, quận

Tỉnh, thành phố

trà ôn

vĩnh long

Quyền số 01

GIẤY CHỨNG TỬ

(~~Bản sao~~)

Căn cứ giấy báo tử số ngày 14 tháng 01 năm 1995

Của người (hoặc cơ quan) báo tử PHẠM VAN KÝ

Nơi thường trú 134/4 khu 4 thị trấn trà ôn

huyện trà ôn tỉnh vĩnh long

Số giấy chứng minh hoặc hộ chiếu 330513957

Quan hệ với người chết con

NAY CHỨNG TỬ:

Họ và tên người chết PHẠM QUANG NHƯ Nam, nữ nam

Sinh ngày tháng năm 1927

Dân tộc kinh Quốc tịch VN

Nơi thường trú khu 4 thị trấn trà ôn huyện trà ôn

tỉnh vĩnh long

Chết ngày 26 tháng 11 năm 1983

Nơi chết 45/30 khu 4 thị trấn trà ôn huyện trà ôn

tỉnh vĩnh long

Nguyên nhân chết bệnh

Việc mai táng phải tiến hành chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi chết, trừ trường hợp có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo luật định.

Ngày 08 tháng 02 năm 1995

T/M UBND

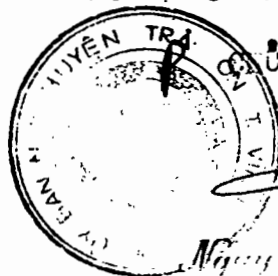
(Ký tên đóng dấu)

HUYỆN TRÀ ÔN

SAO Y BẢN CHÍNH

TRÀ ÔN ngày 31/2/1998

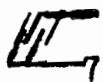
UBND. HUYỆN
D. CHANH VĂN PHÒNG



Võ Ngọc Thành

Tỉnh Vinh-Long
Huyện Trà-Ôn
Thị-trấn Trà-Ôn

Cộng-Hòa Xã hội Chủ-nghĩa Việt-Nam
Độc lập tự-do hạnh-phúc



IẤY XÁC NHẬN

Ủy Ban nhân dân Thị-Trấn TRÀ-ÔN

VĨNH-LONG

Xác-nhận,

Ông PHẠM-QUANG-NHƯ (tên thường dùng PHẠM-VĂN-CHỮ)
sinh năm 1927 tại Xã Thanh-Phủ (Bến tre).

Trú quận Thiện-Mỹ (nay là Thị-trấn) huyện Trà-Ôn Tỉnh
Vinh-Long.

Trước năm 1975 là Trung-Sĩ I. CS Xã -Trưởng của Bộ máy
Chánh quyền quân-dự Sài-Gòn, phục vụ ở Trà-Ôn (Vinh-Long).

Sau thời gian đi học tập cải-tạo tại Trại Cải-Tạo BẾN-
GIÁ (CỔU-LONG). Ra trại ngày 03 tháng 2 năm 1983, về cư-
trú ở địa-phương nhà số 45/30 khu 4 Thị trấn Trà-Ôn huyện
Trà-Ôn (Vinh-Long)F.

Ông PHẠM-QUANG-NHƯ (tên thường dùng PHẠM-VĂN-CHỮ) đã
chết vì bệnh nặng kéo dài, ngày 26-II-1983.

Nay cấp xấp nhận để cho vợ là NGUYỄN-THỊ-ĐÌNH sinh năm
1935 bỏ-tức hồ-sơ xin xuất-sinh đi định cư tại HOA-KỲ theo
chương trình HO.

Thị-trấn, ngày 05 tháng 9 năm 1994

* UBND Thị trấn.

đã nhận quyền Thị Đình Nguyễn Thị Đình
sinh năm 1935, vợ ông Phạm Quang Như
(tên thường dùng Phạm Văn Chữ) (chết)
liên hệ ngụ số nhà 45/30 khu 4 Thị trấn

huyện Trà Ôn - Vĩnh Long.

SAO Y BẢN CHÍNH

Thị trấn Trà Ôn, ngày 05/09/1994

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN
P. CHANH VĂN PHONG



Lê Văn Hùng

Thị trấn Trà Ôn, ngày 05/09/1994
T.M. UBND TT
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bền

CA TỈNH VINH LONG

PHÒNG HỒ SƠ

SỐ: 244/ICN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Vinh Long, ngày 16 tháng 01 năm 1975...

GIẤY CHỨNG NHẬN

(Đã học tập cải tạo)

Căn cứ vào hồ sơ cải tạo của đương sự:

PHAM QUANG NHƯ

Sinh ngày: tháng năm 1927

Sinh quán: Phước Bình Tân Tân

Trú quán: 115/30 Khu 4 Tân Tân Tân Tân

Thị trấn Tân Tân Tân Tân Tân Tân

Số quân:

Cấp bậc, chức vụ cuối cùng trong chế độ cũ: Trung sĩ

Cấp Đoàn Đoàn Đoàn

Đương sự đã tập trung cải tạo ngày: 05 tháng 5 năm 1975

Vào trại: Cải Tạo Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn

Đến ngày: 02 tháng 02 năm 1973 được ra về sum họp

với gia đình.

Quyết định số 137 1/01 TTC của Ủy Ban Khảo Đoàn

Tân Cải Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn

Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn Đoàn

Ký ngày: 12 tháng 5 năm 1978

Nay phòng hồ sơ căn cứ vào hồ sơ học tập cải tạo hiện đang quản

lý chứng nhận cho đương sự đã học tập cải tạo.

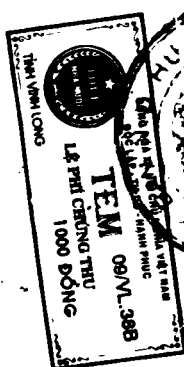
UBND H. TR. VINH LONG
CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ CHỮA ĐÓNG
SỐ: 8146/1978/ICN
P. CH. J. AN PH. LONG

CÔNG AN TỈNH VINH LONG

TRƯỞNG PHÒNG HỒ SƠ



THIỀU T. Nguyễn Văn...



Nguyễn Phúc Nguyên

Số : **981124.0063** . /XC - HO

TP. Hồ Chí Minh, ngày . .03 . tháng . .12 . năm . . . 1998.

GIẤY GIỚI THIỆU PHÒNG VẤN

Kính gửi : - Sở Ngoại vụ Tp. Hồ Chí Minh
- Phái đoàn phỏng vấn nhập cư Hoa Kỳ

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH - BỘ NỘI VỤ giới thiệu . . 5 . người có tên trong danh sách HO số **R192652** mà phía Hoa kỳ chuyển cho Việt Nam

01) NGUYEN THI DINH

Sinh ngày : 35/ /

Quan hệ : chủ hộ



02) PHAM VAN PHUC

Sinh ngày : 61/07/09

Quan hệ : con

03) PHAM VU KHONG

Sinh ngày : 66/ /

Quan hệ : con

04) PHAM THI ANH VAN

Sinh ngày : 68/ /

Quan hệ : con

05) PHAM THI BE CHINH

Sinh ngày : 70/ /

Quan hệ : con



Hiện thường trú tại : 45/30 khu 4, trà ôn, VINH LONG

Đến Văn phòng ODP Hoa kỳ - 184 Bis, Pasteur, Quận I, Tp.HCM để dự phỏng vấn và giải quyết thủ tục nhập cư Hoa kỳ, thời gian từ ngày/...../..... đến ngày/...../.....

Ý kiến của phái đoàn phỏng

vấn nhập cư Hoa kỳ

- Đã phỏng vấn ngày/...../.....

- Kết quả :

TL. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ XNC
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



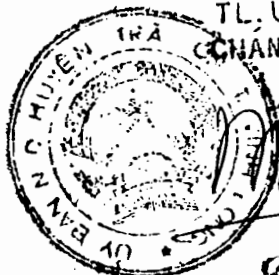
KHÔNG MẠNH HÙNG

XÁC NHẬN CỦA SỞ NGOẠI VỤ TP.HCM

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

SỞ Y DÂN CHÁNH
TRÁO N. ngày 19/12/1998
TL. ỦY BAN HUYỆN
CHÁNH VĂN PHÒNG

Ký, ghi rõ họ tên



Lê Thanh Hà

CÔNG AN TỈNH VINH LONG
PHÒNG QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số : 64 / BN

BIÊN NHẬN

Hôm nay, ngày 03... tháng 11... năm 199 8.....

Phòng Quản Lý Xuất Nhập Cảnh Công An Tỉnh Vinh Long có nhận
hồ sơ xin xuất cảnh của :

Ông (Bà) : ... Nguyễn Thị Định ... Sinh : 1935...

Địa chỉ : 45/30 - K4 - T. Trại Ôn
H Trại Ôn - Vĩnh Long

Xin xuất cảnh sang: ... Mỹ ... gồm : 05 người

Mục đích xuất cảnh : ... Định cư ...

Hồ sơ gồm có : tờ (có thống kê trong hồ sơ)

Những người cùng đi :

1. phạm Văn phúc sinh 1961 4. phạm Thị bé chính sinh 1970
2. phạm Vũ không sinh 1966 5. sinh.....
3. phạm Thị Ánh Vân sinh 1968 6. sinh.....

Xác nhận

Chữ ký ngang bên của

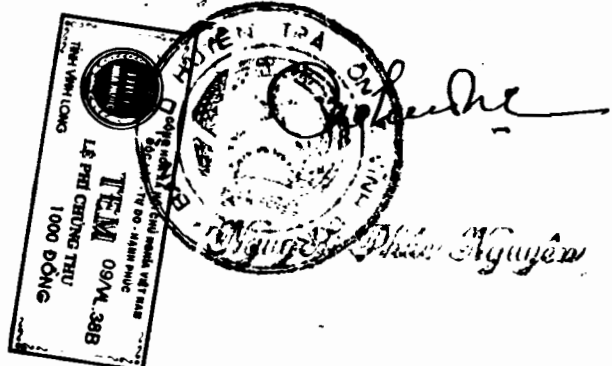
đ/c. Trung Du là đúng
Vinh Long, ngày 03/11/199 8.



Người nhận

(Signature)
Cử Trung Du

UBND. H. TRẠI ÔN. VINH LONG
CHỖ ĐÓNG BÀN SẴN NÀY ĐÚNG RÀNG CHÍNH
S. 84-23... ngày 22/11/1998



PREPOST-INTERVIEW LETTER OF INTRODUCTION
THƯ GIỚI THIỆU

21 - OCT. 98 R19-2652 NGUYEN THI DINH (5)
Date / Ngày List Number / Danh Sách Số Applicant's Name / Tên đương đơn

To: WHOM IT MAY CONCERN / K/G : Viên chức có liên quan

☐ Based on his/her family relationship with the applicant named above, the individual(s) listed below is (are) requested to attend an interview for the U.S. Orderly Departure Program (ODP) on _____

Căn cứ vào sự liên hệ gia đình với đương đơn trên, những cá nhân có tên dưới đây hội đủ tiêu chuẩn để được ODP phỏng vấn vào ngày _____

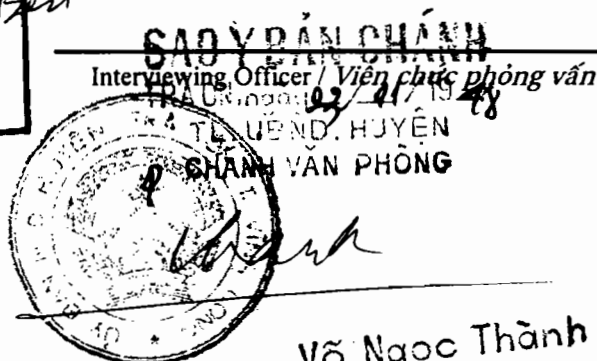
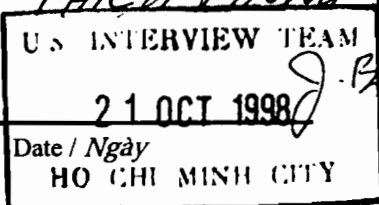
Name / Tên	Date of birth / Ngày sinh	Relationship / Liên hệ gia đình
<u>PHAM VU KHONG</u>	<u>1966</u>	<u>CON TRAI</u>
<u>PHAM THI ANH VAN</u>	<u>68</u>	<u>CON GÁI</u>
<u>PHAM THI BE CHINH</u>	<u>70</u>	<u>CON GÁI</u>
<u>PHAM VAN PHUC</u>	<u>61</u>	<u>CON TRAI</u>

Individuals should bring the indicated documents / Giấy tờ cần mang theo.

☐ Document(s) and/or evidence showing a relationship with individuals named in the file, or with relatives in the United States. / Giấy tờ hay chứng cứ nói lên mối liên hệ với các cá nhân có tên trong hồ sơ hoặc với thân nhân ở Hoa Kỳ

☐ The following document(s) / Các giấy tờ sau đây là:

NHỮNG ĐƯƠNG ĐƠN CÓ TÊN TRÊN ĐÃ HỘI ĐỦ TIÊU
CHUẨN DU PHÒNG VẤN VỚI VIÊN CHỨC ĐI TRÚ VÀ
NHẬP TỊCH HOA KỲ. ĐỀ NGHỊ CÒ QUAN XUẤT
NHẬP CẢNH XEM XÉT GIẢI QUYẾT CẤP GIẤY GIỚI
THIỆU PHÒNG VẤN. TRẦN TRỌNG KÍNH CHÀO



XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TRẠI CẢI TẠO BẾN

Số: _____/GRT.

GIẤY RA TRẠI

Số 110/13 ngày 22/12/1977 của Thủ tướng
Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và chính sách đại tự
bình đẳng nhân viên của cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đang phải
phân động đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên hệ Quốc Phòng-Hội và số 07TT/LB
ngày 22/12/1977 và việc thực hiện chỉ thị số 316/TT ngày 22/5/1977 của
Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số: 2408 CP.UBT-62 ngày 8-12-82

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN LƠ

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Phạm Thanh NHƯ

Sinh ngày, tháng, năm sinh: 1927

Quê quán: Chánh phủ, Chánh phủ, Bến tre

Trú quán: Chánh phủ, Bến tre, Bến tre

Cơ quan, đơn vị, chức vụ trong bộ máy chính quyền
cộng hòa và các tổ chức chính trị phân động của
chế độ cũ: Quảng Sĩ T. C. Xã trưởng.

Chỉ và phải trực tiếp trình bày với Ủy Ban
Nhân Dân Xã, Công an Xã, hương: Chánh phủ
thuộc huyện, quận: Chánh phủ Tỉnh, thành phố: Chánh phủ
và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban Nhân dân Thành phố và
việc quản chế, và một số biện pháp khác để quản lý, kiểm soát.

XÁC NHẬN
Có đến trình tại Ban CA

Thời hạn quản chế: Mười Hai tháng

Thời hạn đi đường: _____ (kể từ ngày
ký giấy ra trại).

Chị Chị Chị Chị

Ngày 10/02/1983

Cấp Công an Chị Chị

BUI THANH THUẬN

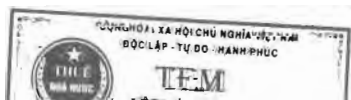
SÁO Y BẢN CHÁNH

TRẦN, ngày 3/11/1998

TL. UBND. HUYỆN

CHANH VĂN PHÒNG

Đại úy Nguyễn Văn Cao



CONFIRMATION LETTER

We agree to confirm the following information:

1. My name is *Tan Van Tran*
 - Date of birth December 10, 1937
 - Residence at *Seattle, WA*
 - Arrived to the United States on July 20, 1995. Belong HO 38
 - Social Security Number
 - Driver license number
2. My name is *Tron Van Lam*
 - Date of birth August 07, 1933
 - Residence at *Seattle, WA*
 - Arrived to the United States on August 27, 1994. Belong HO 42
 - Social Security Number
 - Driver license number
3. My name is *Hoang Cong Nguyen*
 - Date of birth December 31, 1940
 - Residence at *Seattle, WA*
 - Arrived to the United States on July 26, 1995. Belong HO 37
 - Social Security Number
 - Driver license number

We are known *Mr. Pham Quang Nhu*, who was born in 1927. He has been residence at 45/30 Sector 4, Tra On District, Vinh Long. He was a Sergeant I.

We swear that the above information is true to the best of our knowledge, and understand that any false statement could admit all the punishment of law in the United States. This statement is approved at Seattle, Washington on the day 29th day of March 1999.

Sincerely,

Tan Van Tran
Tan Van Tran

TRON LAM
Tron Van Lam

Hoang
Hoang Cong Nguyen

Subscribed and sworn to and before me this 30th day of March 1999.

Thien Nguyen
Notary Public in and for the State of Washington,
residing in Seattle, Washington
My Commission expires on 3/16/2002

Subscribed and sworn to and before me this _____ day of _____, 1998.

Notary Public in and for the State of Washington
residing in _____.
My Commission expires on _____.

NỘI VỤ
QUẢN LÝ TRẠI GIAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI CẢI TẠO BẾN GIÀ
Số: 681-1/GHT-81

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về chấp sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng-Nội vụ số: 07/TT/LB ngày 29/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số: 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định số: 2586 QĐ.UBT-81 Ngày 28-10-1981

CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN LŨNG
CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Trần Văn TÂN
Ngày, tháng, năm sinh: 1936 Âm lịch năm 1936
Quốc tịch: Việt Nam
Trụ quán: Ấp Mỹ An xã Mỹ Bình huyện Mỹ Xuyên tỉnh Sóc Trăng
Số: ... cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, Quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Hà Sĩ nhân viên Ban 2 Chi khu Mỹ Xuyên

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân xã, Công an xã, Phường: Thị trấn Mỹ Xuyên thuộc huyện, quận: Mỹ Xuyên tỉnh, thành phố: Cần Lũng và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

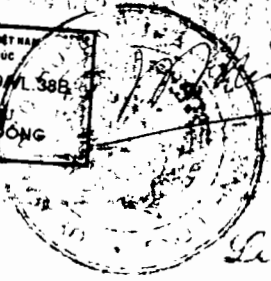
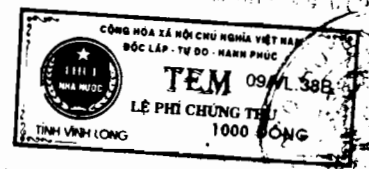
Thời hạn quản chế: Mười hai tháng
Thời hạn đi đường: ... Ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).
Tiền và lương thực đi đường đã cấp: ...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN LŨNG
BAN SƠ LƯỢC HUNG BÀN CHÍNH
Thủy Văn Thành
CHÁNH VĂN PHÒNG

Ngày 01 tháng 11 năm 1981
GIẤY RA TRẠI



Thường vụ: Nguyễn Văn Cao.



Lưu Thanh Tú

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI CẢI TẠO BẾN GIÁ
Số: 38 /GRT-61

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số: 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng-Nội Vụ số: 07TT/LB ngày 20/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định số: 1067 /QĐ.UBT-81 ngày 31/5/81

CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CỬU LONG
CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: LAM VAN CITON

Ngày, tháng, năm sinh: 1935

Quê quán: Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Bạc Liêu

Trú quán: Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Bạc Liêu

Số lĩnh, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ:

Xã trưởng xã Mỹ Xuyên, Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Bạc Liêu

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân xã, Công an xã, Phường:

thuộc huyện/quận: Mỹ Xuyên, tỉnh, thành phố: Bạc Liêu

và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 1 năm

- Thời hạn đi đường: ngày (kể từ ngày ký

giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

11/gày 24 tháng 5 năm 1981

Q. GIÁM TRỊ TRẠI



CHANG VAN PHUNG



Phó Giám đốc

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRẠI CẢI TẠO BẾN GIÁ
Số: 278 /GRT-81

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số: 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đang phải phản động đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc Phòng-Nội Vụ số: 07TT/LB ngày 20/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định số: 166 QĐ.UBT-81 ngày 31/11/81

CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN LŨNG
CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: NGUYỄN CÔNG HOÀNG

Ngày, tháng, năm sinh: 1940

Quê quán: Mỹ Quới, Thới Mỹ, Trà Ôn, Cần

Trú quán: Mỹ Quới, Thới Mỹ, Trà Ôn, Cần

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền quân

sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ:

Đang giữ chức vụ an ninh tại khu

Chi khu Trà Ôn.

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân xã, Công an xã, Phường: Thới Mỹ

thuộc huyện/quận: Trà Ôn tỉnh/thành phố: Cần Lũng

và phải tuân theo các qui định của Ủy ban nhân dân

Tỉnh/Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt

quản lý khác.

- Thời hạn quản chế: Mười hai tháng

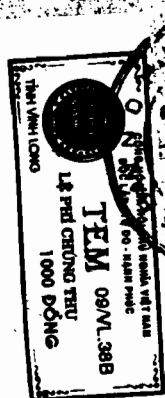
- Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký

giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

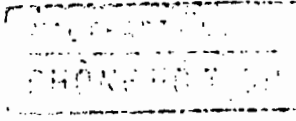
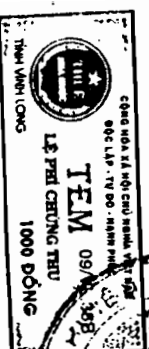
CHỖ DÁN CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN LŨNG
SỞ NỘI VỤ
CHỖ DÁN CHỮ HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ

11/gày 4 tháng 2 năm 1981
8 GIÁM THỊ TRẠI

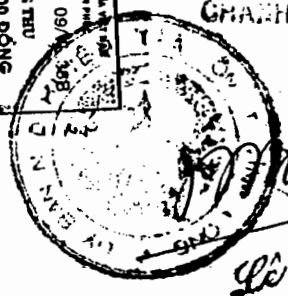


Lê Thanh Tâm

Thống đốc Bộ Công an



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
 HUYỆN THANH LẠC
 THÀNH VẠN PHONG



ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THÂN

(Bổ túc hồ sơ sinh đăng ký kết hôn)

Lê Thanh Thảo

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN *Thị trấn Thanh Lãng*

Tôi tên là *Phạm Văn Phúc* Sinh ngày *02/07/1961*
 Thường trú: *45/30 Khu 4 Thị trấn Thanh Lãng*
 Nghề nghiệp: *Làm công* Giấy CMND số *330512934*
 Do Công An Tỉnh *Vĩnh Long* Cấp ngày *07/01/1997*

Nay tôi làm đơn này xin Ủy Ban Nhân Dân *Thị trấn Thanh Lãng* xác nhận cho tôi hiện nay sống độc thân.

Tôi xin cam kết nội dung khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật ./.

Xác nhận của UBND *Thị trấn*
 (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú)

....., ngày *23/1/2011*
 Người viết đơn

Phạm Văn Phúc *SP: 1961*
Cư ngụ: 45/30 Khu 4 Thị trấn
Thị trấn Thanh Lãng - Vĩnh Long
Phạm Văn Phúc
< Hộ thân tại đây > *24.2.11*



Đã

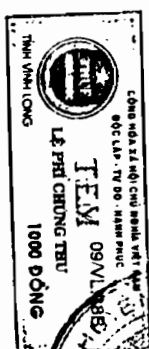
và các đơn vị BND KC 4
phạm vi phân khu 1961 có quy định 4T/30 KC 4
các đơn vị còn lại đều là đơn vị
Cấp 1 của UBND TC và T. 1/9

24.02.59

Ph

Mu

Lê Quốc Minh



SAC KINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
TRƯỜNG 5/2/79
T. UBND HUYỆN
CHANH VAN PHONG



ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THÂN
(Bổ túc hồ sơ sinh đăng ký kết hôn)

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN...
Chị Phan Thị Cẩm

Tôi tên là: Phạm Vũ Khổng Sinh ngày: 1/1/1966
Thường trú: 45/30 Khu 4 Thị trấn Trà Ôn Vĩnh Long
Nghề nghiệp: làm công Giấy CMND số: 33.07.00.965
Do Công An Tỉnh: Vĩnh Long Cấp ngày: 21/1/1982

Nay tôi làm đơn này xin Ủy Ban Nhân Dân...
xác nhận cho tôi hiện nay sống độc thân.

Tôi xin cam kết nội dung khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật ./.

Xác nhận của UBND
(Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú)

....., ngày 23/2/99
Người viết đơn

Phạm Vũ Khổng SN: 1966
Cư ngụ 45/30 Khu 4 Thị trấn
huyện Trà Ôn - tỉnh Vĩnh Long
(Độc thân là đúng)

Phạm Vũ Khổng

4/2/99



Vai Kịch của BND KCM 4
phạm vụ không liên 1966 có ngày 45/30 KCM 4
có sẵn để kiểm tra đúng.
Chương trình của KCM 4

24.02.99

1A

Mu

K. P. M. M. M.

PHÒNG TƯ LƯU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc
TEM
LỆ PHÍ CHUNG THU
09/M.388
1000 ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

oOo

SÁO Y DÂN CHÁNH
TRẠCH
5/3/79



ĐƠN XIN XÁC NHẬN ĐỘC THÂN

(Bổ túc hồ sơ sinh đăng ký kết hôn)

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN Thị trấn Trà Ôn

Tôi tên là: Phạm Thị Ánh Vân Sinh ngày 1/1/1968
Thường trú: 45/30 K. 4 Thị trấn Trà Ôn Vĩnh Long
Nghề nghiệp: Mua bán Giấy CMND số 33.11.22.44.9
Do Công An Tỉnh Vĩnh Long Cấp ngày 2.1.1995

Nay tôi làm đơn này xin Ủy Ban Nhân Dân Thị trấn Trà Ôn
xác nhận cho tôi hiện nay sống độc thân.

Tôi xin cam kết nội dung khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách
nhiệm trước pháp luật ./.

Xác nhận của UBND Thị trấn Trà Ôn, ngày 23/2/99.
(Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú) Người viết đơn

Phạm Thị Ánh Vân SN: 1968
Cư ngụ 45/30 K. 4 Thị trấn Trà Ôn / Phạm Thị Ánh Vân
Thị trấn Trà Ôn - Vĩnh Long
(Độc thân là thật)
24 2 99

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
TEM
LỆ PHÍ CHUNG THU
TỈNH VINH LONG 500 ĐỒNG

Ma

Kác' uêlên em' ĐND KCMH
phạm q'c' nêc vên l'nc' 1968 wng' 86' 45/30 KCMH.
bà' t'c'ên em' l'q'g' đ'c' t'c'ên t'c'ang.
l'wng' đ'c' wng' t'c'ên t'c'ên g'c' q'ng'at

24.02.99

10

Mu

h' p'wêlê M'olê

13

ਕਾਏ ਅਲਖਿ ਸੁਆਂ ਸਾਧਿ ਕਰਮੁ
ਪ੍ਰਸਾਦਿ ਹੋਇ ਅੰਤਰਿ ਸਾਧਿ 1976 ਐਫਐਚ ਡੀ 45/36 ਕਰਮੁ
ਬਾਨੋ ਹੋਇ ਅੰਤਰਿ ਸਾਧਿ ਅੰਤਰਿ 6 ਥਾਈ
ਅੰਤਰਿ ਸਾਧਿ ਅੰਤਰਿ ਸਾਧਿ 3/9

24.02.39

ਪਤ

ਮੁਖ

ਕੇ ਪ੍ਰਸਾਦਿ ਅੰਤਰਿ

From: MAI VAN LE

ROSLYN, Pa.



We Deliver For You.



0000

U.S. POSTAGE
PAID
WILLOW GROVE, PA
19090
FEB 26, 00
AMOUNT
\$3.86
00016018-07

Fold at line over top of envelope to
the right of the return address

CERTIFIED

Z 166 351 908

MAIL

**RETURN RECEIPT
REQUESTED**

Khiếu nại v/v chng dnt
v li dnt dnt lnt cti lnt

25/4

To: A

KHUC435 2220520-11 1999 08 03/04/00
NOTIFY SENDER OF NEW ADDRESS
KHUC MINH THO
7813 MARTHAS LN
FALLS CHURCH VA 22043-3418



MAR 03 2000

2/29